

CƠ HỘI HỢP TÁC NGHIÊN CỨU RỘNG MỞ GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH CHÂU ÂU

Dự án “Các đối tác trong khoa học của mạng Đông Nam Á-Liên minh châu Âu” (SEA-EU-NET Partners in Science), gọi tắt là SEA-EU-NET, gồm 16 thành viên (châu Âu- 10, nước liên kết- 2 và Đông Nam Á- 4), trong đó Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NACESTI) là đầu mối của Việt Nam đã bắt đầu triển khai tháng 1 năm 2008. Dự án được Ủy ban châu Âu (EC) cấp kinh phí hoạt động trong 4 năm 2008-2011 nhằm đẩy mạnh sự hợp tác KH&CN giữa các quốc gia của hai khu vực châu Âu và Đông Nam Á. Ngày 22 tháng 5 vừa qua tại Hà Nội, được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, Bộ KH&CN, Tổng cục nghiên cứu Ủy ban châu Âu (DGR) và Dự án SEA-EU-NET đã tổ chức Hội thảo “ASEAN-EU: về các đề án tuyển chọn cho Chương trình khung 7”. Hội thảo đã được GS.TS. Hoàng Văn Phong, Bộ trưởng Bộ KH&CN trọng thể khai mạc, đại diện một số nước ASEAN và gần 100 cán bộ quản lý, nhà nghiên cứu khoa học của nhiều cơ quan Trung ương và Bộ, ngành nước ta tham dự.

Chương trình khung (Framework Programme) về nghiên cứu và triển khai công nghệ đã được Liên minh châu Âu (EU) liên tục triển khai từ năm 1984 (FP1) và đến giai đoạn hiện nay 2007-2013 là Chương trình khung 7 (FP7). Đây là công cụ tài trợ chính của EU cho hoạt động nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực ưu tiên nhằm tạo lập hoặc duy trì vị trí hàng đầu của EU trong các lĩnh vực này, đồng thời đáp ứng nhu cầu việc làm, tính cạnh tranh và chất lượng cuộc sống của các nước châu Âu. Ngân sách của FP7 được EC phê duyệt là 50,5 tỷ euro, ngoài ra trong 5 năm đầu còn được nhận thêm 2,7 tỷ euro của Cộng đồng Năng lượng nguyên tử châu Âu (EURATOM). So với FP6 ngân sách lần này đã tăng 63%. FP7 bao gồm 4 hợp phần chính và một hợp phần đặc biệt thứ năm về nghiên cứu năng lượng nguyên tử, đó là:

- **Chương trình Hợp tác (Cooperation)** - hợp phần trọng tâm của FP7: chiếm 2/3 ngân sách, nhằm đẩy mạnh sự hợp tác nghiên cứu của toàn châu Âu và các nước đối tác khác thông qua các dự án thuộc 10 lĩnh vực: y tế; thực phẩm, nông nghiệp và thủy sản, công nghệ sinh học; công nghệ thông tin và truyền thông; khoa học nano, công nghệ nano, vật liệu và công nghệ sản xuất mới; năng lượng; môi trường (gồm cả biến đổi khí hậu); giao thông (gồm cả hàng không); khoa học kinh tế-xã hội và nhân văn; vũ trụ; an ninh.
- **Chương trình Ý tưởng (Ideas)** - Hội đồng nghiên cứu châu Âu (ERC): dành riêng cho các nghiên cứu khoa học xuất sắc, không đòi hỏi sự hợp tác liên quốc gia và lĩnh vực nghiên cứu bắt buộc, tính rủi ro cao song khả năng thành công lớn. Chương trình được tiến hành trong khuôn khổ ERC.
- **Chương trình Con người (People)** - phát triển công tác nghiên cứu: hỗ trợ cho sự cơ động và tính chuyên nghiệp của các nhà nghiên cứu trong và ngoài châu Âu; được triển khai thông qua nhiều hoạt động mang tên Marie Curie nhằm nâng cao năng lực và kỹ năng của nhà nghiên cứu như đào tạo ban đầu cho nhà nghiên cứu, chương trình học bổng quốc tế cho nhà nghiên cứu đến hoặc đi ra ngoài châu Âu làm nghiên cứu, xây dựng quan hệ đối tác công nghiệp-khoa học, giải thưởng mang tên Marie Curie,...
- **Chương trình năng lực** - xây dựng nền kinh tế tri thức: nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu để châu Âu trở thành khu vực có nền kinh tế trên cơ sở tri thức hàng đầu thông qua việc triển khai các hoạt động thuộc các lĩnh vực sau: cơ sở hạ tầng cho nghiên cứu, nghiên cứu phục vụ các xí nghiệp nhỏ và vừa (SME), tri thức theo khu vực, tiềm năng nghiên cứu, khoa học trong xã hội và hoạt động hợp tác quốc tế chuyên biệt...
- **Chương trình nghiên cứu hạt nhân**: dành riêng cho nghiên cứu hạt nhân và các hoạt động đào tạo; bao gồm nghiên cứu, triển khai công

nghệ, hợp tác quốc tế, phổ biến thông tin kỹ thuật,... Các hoạt động hiện được quy tụ trong chương trình thứ nhất về nghiên cứu năng lượng tổng hợp nhiệt hạch (đặc biệt là ITER), sự phân hạch và bảo vệ phóng xạ và trong chương trình thứ hai về năng lượng hạt nhân, an toàn hạt nhân, chất thải phóng xạ,... tại Trung tâm Nghiên cứu Hỗn hợp (JRC).

FP7 rộng mở cho nhiều đối tượng có khả năng tham gia nghiên cứu, từ nhóm nghiên cứu của trường đại học, viện nghiên cứu, công ty đa quốc gia, đến doanh nghiệp vừa và nhỏ, tổ chức hành chính công, thậm chí các cá nhân từ khắp mọi nơi trên thế giới. FP7 khuyến khích sự tham gia nghiên cứu của khối “nước thứ ba” nhằm tăng năng lực cạnh tranh của châu Âu, thu hút các nhà khoa học xuất sắc đến hoặc cùng làm việc với các nhà khoa học châu Âu, giải quyết các vấn đề mà các nước thứ ba đang phải đối mặt trên cơ sở lợi ích chung.

Thông kê của SEA-EU-NET cho thấy, mấy năm gần đây, EC đã cấp gần 3 triệu euro cho 168 đơn vị của Việt Nam tham gia trong 20 dự án nghiên cứu với tỷ lệ thành công đạt mức 11,90% (Thái Lan- 29 dự án, Singapore- 21 và Trung Quốc- 370 dự án).

Tại Hội thảo, Bộ trưởng Hoàng Văn Phong đã khẳng định quyết tâm hỗ trợ về mặt pháp lý cũng như kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ của nước ta trong thời gian tới, khuyến khích các nhà khoa học Việt Nam đẩy mạnh sự hợp tác nghiên cứu với EU, một trong 5 khu vực trọng điểm trên thế giới mà nước ta sẽ tăng cường sự hợp tác trong lĩnh vực KH&CN.

Để có thông tin đầy đủ về FP7 có thể truy cập địa chỉ www.cordis.europa.eu/fp7/ hoặc liên hệ Vụ Hợp tác Quốc tế Bộ KH&CN hoặc lxdingh@vista.gov.vn (NACESTI).

Lê Trọng Hiến